

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 4 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự về việc tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, thụ lý số: 815/2024/TLST-DS ngày 16 tháng 12 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: **Ông Nguyễn Hữu D** sinh năm: 1982

Địa chỉ: Ấp H, xã Đ, huyện C, tỉnh Hậu Giang.

**Bà Trần Ngọc Hiếu S** năm: 1984

Địa chỉ: 85 KV. Y, P. L, Q. C, TP ..

Đại diện theo uỷ quyền: **Bà Lê Thị Ngọc T**, sinh năm: 1995

Địa chỉ: Số C đường N, P. A, Q. N, TP ..

- Bị đơn: **Bà Nguyễn Phương T1** sinh năm: 1976

Địa chỉ: D T, P. T, Q. N, TP ..

Đại diện theo uỷ quyền: **Ông Phạm Ngọc T2**, sinh năm: 1980

Địa chỉ: E đường T, KV. T, P. P, Q. Ô, TP ..

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

*Nguyên đơn và bị đơn thống nhất thoả thuận như sau:*

- Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn trả số tiền 10.000.000 đồng do bị đơn đã trả xong.

- Ông Nguyễn Hữu D, bà Trần Ngọc H và bà Nguyễn Phương T1 tiếp tục thực

hiện hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất đối với phần đất tại vị trí (II), diện tích: 147,1m<sup>2</sup> thuộc một phần của thửa 117.

- Ghi nhận việc ông Nguyễn Hữu D, bà Trần Ngọc H bỏ ra phần đất tại vị trí (II), diện tích: 147,1m<sup>2</sup> thuộc một phần của thửa 117 để làm đường đi công cộng.

→ Phần đất đường đi công cộng tại vị trí (II) tiếp giáp với phần đất tại vị trí (I) thuộc một phần thửa đất 117, thửa đất số 15, thửa đất số 71, thửa đất số 118 và tiếp giáp với lộ nhựa.

- Ghi nhận việc ông Nguyễn Hữu D, bà Trần Ngọc H thống nhất giao cho địa phương quản lý phần đất tại vị trí (I), diện tích: 147,1m<sup>2</sup> thuộc một phần của thửa 117, không còn là quyền sử dụng của ông Nguyễn Hữu D, bà Trần Ngọc H.

- Phần đất còn lại tại vị trí (I), diện tích 364,3m<sup>2</sup> (CLN), thuộc một phần của thửa 117, TĐĐ: 02 thuộc quyền sử dụng của ông Nguyễn Hữu D, bà Trần Ngọc H.

Các phần đất nêu trên cùng TĐĐ: 02, tọa lạc tại ấp H (ấp P cũ), xã Đ, huyện C, tỉnh Hậu Giang chiếu theo Bản trích đo địa chính 39/CHK ngày 17/02/2025 của Công ty cổ phần Đ - Chiếu theo các Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DB 745793, sổ vào sổ cấp GCN: CS 00710 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh H cấp ngày 08/10/2021 cho ông Nguyễn Hữu D đứng tên sử dụng.

Các đương sự được quyền liên hệ Cơ quan có thẩm quyền để thực hiện việc đăng ký, tách thửa, hợp thửa, chỉnh lý biến động hợp thửa, cấp đổi lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo Bản trích đo địa chính và theo thỏa thuận nêu trên.

Kiến nghị Cơ quan có thẩm quyền thực hiện việc đăng ký, tách thửa, hợp thửa, chỉnh lý biến động hợp thửa, cấp đổi lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo Bản trích đo địa chính và theo thỏa thuận nêu trên. (*Đính kèm Bản trích đo địa chính*).

Giao cho địa phương quản lý phần đất tại vị trí (I), diện tích: 147,1m<sup>2</sup> thuộc một phần của thửa đất 117, TĐĐ: 02, tọa lạc tại ấp H (ấp P cũ), xã Đ, huyện C, tỉnh Hậu Giang làm đường đi công cộng, không còn là quyền sử dụng của ông Nguyễn Hữu D, bà Trần Ngọc H.

- **Về chi phí thẩm định:** Bị đơn chịu 15.000.000 đồng. Nguyên đơn đã nộp tạm ứng chi phí thẩm định, đã chi xong. Bị đơn đã trả cho nguyên đơn xong số tiền này.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:**

+ Ông Nguyễn Hữu D, bà Trần Ngọc H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng ông bà được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000951 ngày 13/12/2024 tại Chi Cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều. Ông D, bà H được nhận lại 600.000 đồng.

+ Bà Nguyễn Phương T1 được nhận lại 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0005928 ngày 27/3/2025 tại Chi Cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**\* Nơi nhận:**

- Dương sự;
- TANDTP. Cần Thơ;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- CNVPĐKĐĐ huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Thị Yến Nhi**